

Số: 1143 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 11 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung
lĩnh vực Trẻ em trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 45/2020/NĐ-CP về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 1095/QĐ-BYT ngày 01/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Dân số - Sức khỏe sinh sản và lĩnh vực Trẻ em thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 47/TTr-SYT ngày 04/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Trẻ em trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Y tế tổ chức thực hiện việc công khai danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung được ban hành tại Quyết định này; xây dựng, ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật trên Hệ thống Một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến thành phố theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Danh mục thủ tục hành chính Lĩnh vực Trẻ em tại phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 10/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các sở ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trên địa bàn thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Bộ Y tế;
- TTTU, TT HĐNDTP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các PCVP UBND TP;
- Trung tâm Báo chí và Truyền thông thành phố;
- Công TTĐTTP;
- Các Phòng: KSTTHC, VX;
- Lưu: VT, KSTTHC2.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tùng

PHỤ LỤC

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC LĨNH VỰC TRẺ EM TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

(Kèm theo Quyết định số 1143 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH: 02 TTHC

I. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế: 02 TTHC

TT	Mã thủ tục hành chính/Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện (nếu có)	Phí, lệ phí (nếu có)	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý/Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
						Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích	
1.	1.004.946	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em.	Trong vòng 12 giờ từ khi nhận thông tin trẻ em được xác định có nguy cơ hoặc đang bị tổn hại nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Sở Y tế	Không có	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế

2.	1.004.944	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận quyết định giao trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Sở Y tế	Không có	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/2/2025 của Chính phủ
----	-----------	--	--	---------	----------	---------------	--------------------------------	--

B. Thủ tục hành chính cấp huyện: 02 TTHC

TT	Mã thủ tục hành chính/Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện (nếu có)	Phí, lệ phí (nếu có)	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý/Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
						Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích	
1.	1.004.946	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em.	Trong vòng 12 giờ từ khi nhận thông tin trẻ em được xác định có nguy cơ hoặc đang bị tổn hại nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không có	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/2/2025 của Chính phủ
2.	1.004.944	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận quyết định giao trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không có	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/2/2025 của Chính phủ



C. Thủ tục hành chính cấp xã: 06 TTHC

TT	Mã thủ tục hành chính/Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện (nếu có)	Phí, lệ phí (nếu có)	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý/Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
						Dịch vụ công trực tuyến	Dịch vụ bưu chính công ích	
1.	1.004.946	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em.	Trong vòng 12 giờ từ khi nhận thông tin trẻ em được xác định có nguy cơ hoặc đang bị tổn hại nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không có	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/2/2025 của Chính phủ
2.	1.004.944	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận quyết định giao trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không có	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/2/2025 của Chính phủ
3.	2.004.947	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ	07	Ủy ban nhân dân	Không có	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả	Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày

		em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt		cấp xã và người làm công tác trẻ em cấp xã			kết quả	27/2/2025 của Chính phủ
4	1.004.941	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức việc giao, nhận trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không có	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/2/2025 của Chính phủ
5.	2.001.944	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao quyết định cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không có	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/2/2025 của Chính phủ
6.	2.001.942	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	25 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không có	Toàn trình	Nộp hồ sơ và trả kết quả	Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/2/2025 của Chính phủ

